

CHỈ THỊ

Về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng trong những tháng cuối năm 2012 và đầu năm 2013

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012 và Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ thị trường, hệ thống ngân hàng đã và đang thực hiện quyết liệt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ thị trường nhằm kiềm chế lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội và duy trì tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý. Kết quả điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng qua hơn 10 tháng đầu năm 2012 đã cơ bản đạt mục tiêu theo chủ trương của Chính phủ, thanh khoản của hệ thống ngân hàng được đảm bảo và có xu hướng cải thiện, mặt bằng lãi suất giảm mạnh, cơ cấu tín dụng tiếp tục chuyển dịch theo hướng tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, thị trường ngoại hối ổn định, dự trữ ngoại hối Nhà nước tăng cao, chương trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng được triển khai quyết liệt, rủi ro hệ thống từng bước được kiểm soát, hoạt động của các tổ chức tín dụng về cơ bản an toàn.

Tuy nhiên, điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong thời gian tới vẫn còn những khó khăn, thách thức cần được tiếp tục quan tâm xử lý, như lạm phát mặc dù đã được kiềm chế ở mức thấp nhưng vẫn có nguy cơ tăng trở lại, hoạt động sản xuất - kinh doanh đã có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn khó khăn do sức cầu trong và ngoài nước yếu, hàng tồn kho còn ở mức cao, tăng trưởng tín dụng ngân hàng thấp, nợ xấu ngân hàng ở mức cao. Để tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng trong những tháng cuối năm 2012 và đầu năm 2013, phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý gắn với tái cơ cấu kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu:

1. Hệ thống ngân hàng tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 13/NQ-CP, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 13/02/2012 và các văn bản có liên quan.

2. Đối với các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức tín dụng):

2.1. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp huy động vốn, chủ động cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn để đảm bảo thanh khoản, đáp ứng kịp thời

nhu cầu tín dụng đối với nền kinh tế, các nhu cầu thanh toán nhất là trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Ty năm 2013.

2.2. Thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý và góp phần kiềm chế lạm phát theo chỉ đạo của Chính phủ, tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng để nâng cao hiệu quả kinh doanh và đảm bảo an toàn hệ thống:

- Điều hành hoạt động tín dụng theo quy định của pháp luật và trên cơ sở đánh giá thực trạng, khả năng mở rộng tín dụng nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và đảm bảo an toàn tín dụng; bố trí nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng đối với nền kinh tế; ưu tiên tập trung vốn phục vụ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sử dụng nhiều lao động, dự án, phương án có hiệu quả.

- Nghiên cứu để xem xét triển khai các gói sản phẩm tín dụng dựa trên các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ nhằm nâng cao hiệu quả và giảm chi phí hoạt động cho vay, hỗ trợ khách hàng vay vốn đầu tư, sản xuất - kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, như cho vay theo chuỗi người nuôi, thu mua, chế biến thủy sản xuất khẩu, cho vay liên kết giữa chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng, nhà cung cấp vật liệu xây dựng và người mua nhà.

- Tổ chức, triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, như: Chính sách tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ; chính sách cho vay đối với chăn nuôi, cá tra theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1149/TTg-KTN ngày 08/8/2012; chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch đối với nông sản, thủy sản theo quy định tại Quyết định số 63/2010/QĐ-TTg ngày 15/10/2010 và Quyết định số 65/2011/QĐ-TTg ngày 02/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay thu mua, tạm trữ lương thực, cà phê...

- Tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng giữa tổ chức tín dụng với khách hàng theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời góp phần hỗ trợ doanh nghiệp và người dân duy trì, phát triển sản xuất - kinh doanh, như cơ cấu lại thời hạn trả nợ (điều chỉnh kỳ hạn nợ, gia hạn nợ), miễn, giảm lãi vốn vay trên cơ sở khả năng tài chính của tổ chức tín dụng... Trường hợp phát sinh khó khăn vướng mắc về cơ chế, chính sách, thì báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để xem xét, xử lý kịp thời.

2.3. Về lãi suất huy động và cho vay:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất; áp dụng mức lãi suất cho vay hợp lý trên cơ sở lãi suất huy động và mức độ rủi ro của khoản vay; tiết kiệm chi phí, giảm tối đa các chi phí quản lý, quảng cáo, khuyến mại và chi phí hoạt động để có điều kiện giảm lãi suất cho vay nhằm chia sẻ khó khăn với khách hàng vay.

- Không được thu các loại phí liên quan đến khoản vay, trừ một số khoản phí quy định tại Thông tư số 05/2011/TT-NHNN ngày 10/3/2011 của Thống đốc Ngân

hàng Nhà nước quy định về thu phí cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

- Thường xuyên giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động và cho vay, kịp thời phát hiện các vi phạm để có biện pháp xử lý phù hợp trên cơ sở phân định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân. Tổ chức tín dụng vi phạm quy định về lãi suất bị xử lý theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 7/9/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc chấn chỉnh việc thực hiện quy định về mức lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam và bằng đô la Mỹ.

2.4. Thực hiện các quy định về quản lý ngoại hối và kinh doanh vàng:

- Chấp hành nghiêm các quy định về niêm yết tỷ giá, quản lý ngoại hối của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thực hiện đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về huy động và cho vay bằng vàng.

- Các tổ chức tín dụng sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng khẩn trương triển khai mạng lưới chi nhánh, địa điểm mua, bán vàng miếng theo kế hoạch và theo quy định tại Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 3/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng.

2.5. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, chủ động thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu:

- Chấp hành nghiêm các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng, các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ; tăng cường giám sát chặt chẽ mọi hoạt động kinh doanh để phòng ngừa và kịp thời xử lý các sai phạm.

- Tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp hạn chế nợ xấu gia tăng, đẩy mạnh xử lý nợ xấu thông qua dự phòng rủi ro, bán nợ, xử lý tài sản đảm bảo và các hình thức xử lý nợ xấu khác theo quy định của pháp luật; không được lợi dụng các quy định về cơ cấu lại nợ và các biện pháp nghiệp vụ khác để che giấu nợ xấu hoặc làm sai lệch chất lượng tín dụng.

- Tổ chức tín dụng chưa trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định của pháp luật, thì chưa được chia cổ tức, lợi nhuận của năm 2012 và không được tăng tiền lương, tiền thưởng, thù lao cho cán bộ. Các ngân hàng thương mại cổ phần báo cáo phương án phân phối cổ tức, lợi nhuận của năm 2012 trước khi thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính của ngân hàng thương mại cổ phần để có ý kiến.

3. Đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

3.1. Các đơn vị tại trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và chủ động triển khai các giải pháp theo chức năng và nhiệm vụ của các đơn vị, trong đó tập trung vào các trọng tâm sau:

- Hoàn thành việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình năm 2012 và năm 2013, đặc biệt là ban hành cơ chế mới về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro và các tỷ lệ an toàn hoạt động ngân hàng phù hợp thực tiễn, yêu cầu quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hoạt động của các tổ chức tín dụng.

- Điều hành chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng và linh hoạt nhằm ổn định thị trường tiền tệ, đảm bảo khả năng thanh khoản của các tổ chức tín dụng, đặc biệt là trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán Quý Tỵ năm 2013; điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ; thực hiện các công cụ chính sách tiền tệ để khuyến khích mở rộng tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành liên quan và các tổ chức tín dụng đánh giá những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 41/2010/NĐ-CP để xem xét trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế; xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc về hoạt động tín dụng đối với ngành, lĩnh vực kinh tế.

- Quản lý thị trường ngoại hối và điều hành tỷ giá linh hoạt theo tín hiệu thị trường, phù hợp với quan hệ cung - cầu ngoại tệ, lãi suất, lạm phát, cán cân thanh toán quốc tế, tạo điều kiện để tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước; theo dõi sát tình hình huy động và sử dụng vốn bằng vàng của các tổ chức tín dụng để xử lý các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo chấm dứt theo đúng quy định; theo dõi sát diễn biến thị trường vàng để xử lý kịp thời, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các tổ chức tín dụng được phép kinh doanh mua, bán vàng miếng.

- Tích cực, chủ động thanh tra, giám sát an toàn hoạt động ngân hàng về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiền tệ, tín dụng, ngân hàng, đặc biệt là phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tiến hành thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định về lãi suất; phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ các khoản mục chi phí và phân phối lợi nhuận của các tổ chức tín dụng.

- Tiếp tục triển khai phương án tái cơ cấu các ngân hàng thương mại yếu kém theo đúng Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 01/3/2012. Khẩn trương hoàn thiện Đề án thành lập Công ty quản lý tài sản để đẩy nhanh xử lý nợ xấu, tăng khả năng cung ứng tín dụng của hệ thống tổ chức tín dụng đối với nền kinh tế.

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng.

3.2. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp:

- Chủ động nghiên cứu, hướng dẫn các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng nhằm góp phần thực hiện điều hành chính sách tiền tệ có hiệu quả theo mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, hỗ trợ thị trường theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước

Việt Nam.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn. Giám sát chặt chẽ việc các tổ chức tín dụng chấp hành các quy định về lãi suất, thu phí của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, phù hợp với các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh. Xử lý nghiêm đối với các vi phạm của các tổ chức tín dụng trên địa bàn; trường hợp phát sinh các vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, xử lý.

- Theo dõi và có ý kiến về phương án phân phối cổ tức, lợi nhuận năm 2012 của các ngân hàng thương mại cổ phần có trụ sở chính trên địa bàn, phù hợp quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Khẩn trương triển khai các biện pháp cần thiết để thiết lập mạng lưới được cấp phép kinh doanh mua, bán vàng miếng trên địa bàn theo chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động ngân hàng trên địa bàn để báo cáo và đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về biện pháp quản lý hoạt động, mạng lưới tổ chức tín dụng và sửa đổi các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sự phối hợp trao đổi thông tin với các đơn vị tại trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để doanh nghiệp và người dân hiểu, thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng.

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký.

4.2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện Chỉ thị này. /.

THỐNG ĐỐC

Nơi nhận:

- Như điểm 4.2 Khoản 4;
- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- Lưu: VP, Vụ PC, Vụ CSTT.


NGUYỄN VĂN BÌNH